

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 26 - 02 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẮNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Ông Trần Ngọc Luân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Trịnh Công Th, sinh năm 1990 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ph; vợ, con: Chưa có; tiền án 03, cụ thể: Ngày 29/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 19/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và ngày 25/11/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2018); tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 24/12/2018 đến ngày 27/12/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại:

Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1986; trú tại: Thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; trú tại: Thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

Anh Nguyễn Anh Q, sinh năm 1982; trú tại: Thôn A, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24 tháng 12 năm 2018, Trịnh Công Th nảy sinh ý định đến khu vực Trường Mầm non Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu sài nên mang theo một bộ vạm phá khóa tự chế. Th đi bộ từ nhà đến cầu Hòa Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam thuê xe ôm chở đến khu vực Trường Mầm non Lê Hồ, thuộc địa phận thôn Phương Đàn, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì nhìn thấy phía trước bên phải cổng trường có dựng một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, biển kiểm soát 90B1-269.49 của chị Nguyễn Thị M không có người trông coi, xe không khóa càng chỉ khóa cổ, Th tiến lại gần ngồi lên xe lấy bộ vạm phá khóa để trong túi áo khoác đang mặc, dùng tay trái nắm vào phần tay lái bên trái, tay phải cầm vạm phá khóa chọc phần đầu nhọn kim loại của vạm vào ổ khóa điện của xe mô tô đồng thời dùng lực của tay phải cầm tay công của vạm vặn mạnh theo hướng từ trên xuống dưới theo chiều kim đồng hồ thì bẻ được khóa cổ và khóa điện của xe. Khi thấy đèn báo điện của xe sáng lên, Th cầm phần tay công của vạm bỏ vào túi áo khoác đang mặc còn phần đầu vạm vẫn cắm ở ổ khóa xe rồi dùng hai tay cầm vào hai bên tay lái, dùng hai chân đẩy xe xuống mặt đường để quay đầu xe hướng ra đường thì bị chị M phát hiện tri hô cùng quần chúng nhân dân bắt giữ được Th và chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave α , màu xanh, biển kiểm soát 90B1-269.49; thu giữ trong túi áo khoác Th đang mặc 01 vạm phá khóa tự chế bằng kim loại, 01 điện thoại di động cũ, nhãn hiệu Nokia C3.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: Theo giá thị trường hiện tại chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát 90B1-269.49, xe cũ đã qua sử dụng có giá trị là 10.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSKB ngày 23/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Trịnh Công Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trịnh Công Th từ 42 đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/12/2018; ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều tuân thủ đúng pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 07 giờ ngày 24 tháng 12 năm 2018, tại cổng Trường Mầm non Lê Hồ, thuộc địa phận thôn Phương Đàn, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, lợi dụng lúc chị Nguyễn Thị M để xe mô tô ngoài cổng trường để đưa con vào lớp học, không có người trông coi, bị cáo Trịnh Công Th đã thực hiện hành vi trộm cắp của chị M chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát 90B1-269.49 có giá trị là 10.000.000đồng thì bị phát hiện bắt giữ quả tang. Tuy tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị 10.000.000đồng, nhưng hiện tại bị cáo đang có 03 tiền án, nên ở lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của công dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ mục đích là nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác để đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Với bản tính lười lao động, thích ăn chơi, bị cáo đã chủ động bắt xe ôm đến cổng trường Mầm non Lê Hồ tìm sự sơ hở, mất cảnh giác của các bậc phụ huynh khi đưa con đến lớp học để xe ngoài cổng trường, không có người trông coi rồi lén lút thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của chị M; thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân, nên cần phải xét xử thật nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân rất xấu, hiện đã có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa, rèn luyện bản thân, mà sau khi ra trại được thời gian ngắn lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó cải tạo, nên cần xem xét một cách đầy đủ,

toàn diện vụ án để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên các tiền án này đã là dấu hiệu định khung hình phạt, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; tuy nhiên mức hình phạt tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo có phần quá nghiêm khắc, do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại là chị Nguyễn Thị M đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất là chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát 90B1-269.49, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với bộ vạm phá khóa tự chế gồm 01 thanh kim loại màu trắng có chiều dài 13,5cm, một đầu hình tròn đường kính 1,1cm, một đầu có trục xoay dài 2,5cm; 01 đoạn kim loại màu trắng dài 06cm, rộng 0,6cm, một đầu hình trụ, một đầu mài dẹt được xác định là vật chứng của vụ án mà bị cáo dùng làm công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy. Riêng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C3 cũ, vỏ màu bạc, được xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trịnh Công Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Công Th 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/12/2018.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kim loại màu trắng có chiều dài 13,5cm, một đầu hình tròn đường kính 1,1cm, một đầu có trục xoay dài 2,5cm, trên thanh kim loại có ghi CENTURYUSA STANDRRD TOP 8 mm và 01 đoạn kim loại màu trắng dài 06cm, rộng 0,6cm, một đầu hình trụ, một đầu mài dẹt. Trả lại bị cáo

Trịnh Công Th 01 chiếc điện thoại di động cũ, nhãn hiệu Nokia C3, vỏ màu bạc, bên trong có 01 pin và 01 thẻ sim Viettel 8984 04800 00310 90558 (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 25/01/2019).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Công Th phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh